

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 7888 /UBND-TH

Bình Định, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v tình hình quản lý, xử lý
các cơ sở nhà, đất đang để
trống trên địa bàn thành phố
Quy Nhơn

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
(theo phụ lục kèm theo);

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 3215/STC-QLGCS ngày 10/10/2023 báo cáo tình hình quản lý, xử lý các cơ sở nhà, đất đang để trống trên địa bàn thành phố Quy Nhơn; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị đã được UBND tỉnh quyết định giao cho các cơ sở nhà, đất nhưng hiện nay vẫn chưa đưa vào sử dụng (theo phụ lục đính kèm Công văn này), khẩn trương thực hiện các thủ tục để đưa vào sử dụng, đảm bảo việc quản lý, sử dụng tài sản công hiệu quả, tiết kiệm, tránh tình trạng bỏ trống, gây lãng phí; giao Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý đối với các cơ sở nhà, đất nêu trên chậm đưa vào sử dụng.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, rà soát hiện trạng, đề xuất lại phương án xử lý đối với 02 cơ sở nhà, đất tại địa chỉ số 119 Lê Lợi và 715 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, để báo cáo cấp có thẩm quyền đảm bảo theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Ng. Tự Công Hoàng;
- CVP, PVPTH;
- Lưu: VT, K14, K16, K17.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ QUY NHƠN
HIỆN NAY ĐANG ĐỂ TRỐNG
(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày / /2023 của UBND tỉnh)

STT	Cơ sở nhà, đất	Số lượng	Diện tích (m ²)		Số Quyết định	Cơ quan/ đơn vị đang quản lý
			Đất	Nhà		
				DT sàn xây dựng		
1	2	3	4	5	6	7
I	Các cơ sở nhà, đất đã được UBND tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị	7	9.996,84	6.639,10		
1	Số 75 Mai Xuân Thưởng, thành phố Quy Nhơn	1	164,10	375,50	Quyết định số 2715/QĐ-UBND ngày 29/6/2021	Liên minh Hợp tác xã
2	Số 70 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn (Cục Hải quan tỉnh cũ)	1	2.435,30	1.772,40	Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 09/6/2022	Sở Công thương
3	Số 264 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn (Chi cục Kiểm tra sau thông quan thuộc Cục Hải quan tỉnh cũ)	1	205,60	616,80	Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 16/8/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường - VPĐK Đất đai tỉnh
4	Số 17 Ngô Quyền, thành phố Quy Nhơn	1	588,30	558,40	Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 27/01/2023	Sở Y tế - Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
5	Số 267 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn (Chi Cục Thuế thành phố Quy Nhơn)	1	624,00	1.186,00	Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh; số 859-QĐ/TU ngày 22/02/2023 của BTV Tỉnh ủy.	Thành ủy Quy Nhơn
6	Số 66 Hàn Mặc Tử, thành phố Quy Nhơn	1	4.979,54		Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 04/3/2022	UBND TP Quy Nhơn (diện tích đất 2179,02 m ² ; diện tích đất 2800,52 m ² còn lại giao Bình đoàn 15) .
7	Số 236 Phan Bội Châu, thành phố Quy Nhơn (Cục Thuế tỉnh Bình Định cũ)	1	1.000,00	2.130,00	Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 07/5/2023	Sở Văn hóa và Thể thao
II	Các cơ sở nhà, đất dôi dư chưa được phê duyệt phương án xử lý	2	397,23	560,50		
1	Số 119 Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn	1	188,16	214,60		
2	715 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn	1	209,07	345,90		